

Số: 28

Ngày 20/7/2020

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

1. Viettel xác định quỹ tiền lương thực hiện hằng năm gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh.
2. Hướng dẫn việc cấp thị thực cho người nước ngoài vào khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu kinh tế ven biển.
3. Thu hồi giấy thông hành đối với người bị tạm hoãn xuất cảnh.
4. 04 nhóm đối tượng xuất cảnh qua cổng kiểm soát tự động phải thực hiện thủ tục đăng ký.
5. Chấp nhận chuyển đổi một số vùng sản xuất mía không hiệu quả và cơ cấu lại các nhà máy đường thua lỗ, yếu kém.
6. Hướng dẫn xây dựng hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trang thiết bị y tế.
7. Hộ gia đình lần đầu ra hoạt động sản xuất, kinh doanh được miễn lệ phí môn bài trong năm đầu thành lập.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Thông tư hướng dẫn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo giá dịch vụ.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Viên chức được tuyển dụng từ ngày 01/7/2020 được áp dụng loại hợp đồng làm việc nào?
2. Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn được áp dụng đối với những trường hợp nào?
3. Cán bộ, công chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong thời gian công tác bị xử lý như thế nào?
4. Viên chức bị kỷ luật thì xử lý như thế nào?

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. VIETTEL XÁC ĐỊNH QUỸ TIỀN LƯƠNG THỰC HIỆN HÀNG NĂM GẮN VỚI NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG, HIỆU QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ngày 01/7/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 74/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 121/2016/NĐ-CP ngày 24/8/2020 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với Tập đoàn Viễn thông Quân đội giai đoạn 2016-2020.

Trong năm 2020, khi thực hiện mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, thực hiện Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội nắm giữ 100% vốn điều lệ phải tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội hoặc nhận sáp nhập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khác do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội nắm giữ 100% vốn điều lệ thì trong thời gian từ khi tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới hoặc nhận sáp nhập đến hết năm 2020, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới tiếp nhận hoặc nhận sáp nhập này được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương tối đa bằng mức tiền lương bình quân của người lao động

đã thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đó tại công ty chuyển giao hoặc công ty bị sáp nhập trong năm liền kề trước thời điểm chuyển giao hoặc bị sáp nhập trên cơ sở bảo đảm các điều kiện: hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh được Đảng và Nhà nước giao; nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật và có lợi nhuận.

Người đại diện phần vốn của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội căn cứ vào các nguyên tắc quy định tại Nghị định này để quyết định hoặc tham gia với Hội đồng thành viên hoặc Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông quyết định: giao ổn định đơn giá tiền lương; tiền lương của người quản lý doanh nghiệp được tính trong đơn giá tiền lương và quỹ tiền lương thực hiện của công ty; xác định quỹ tiền lương thực hiện hàng năm gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh của tổng công ty, công ty giai đoạn 2016 - 2020.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, các tổng công ty, công ty do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải tiếp nhận nhiệm vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội thì người đại diện phần vốn của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội quyết định hoặc tham gia với Hội đồng thành viên hoặc Hội đồng quản trị, Đại hội

đồng cổ đông quyết định về việc xác định quỹ tiền lương thực hiện đối với người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới này như sau: Trong thời gian từ khi tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới đến hết năm tài chính liền kề năm tiếp nhận, quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương tối đa bằng mức tiền lương bình quân của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đó tại Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội trong năm liền kề trước thời điểm chuyển giao trên cơ sở bảo đảm các điều kiện: hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh được Đảng và Nhà nước giao; nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật và có lợi nhuận. Sau thời gian từ khi tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất-kinh doanh mới đến hết năm tài chính liền kề năm tiếp nhận, quỹ tiền lương thực hiện hằng năm xác định trên cơ sở số lao động bình quân thực hiện và mức tiền lương bình quân thực hiện tính theo chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện so với năm trước liền kề theo nguyên tắc đã quy định.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

Nghị định này sửa đổi, bổ sung Nghị định 121/2016/NĐ-CP thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với Tập đoàn Viễn thông Quân đội giai đoạn 2016-2020.

## **2. HƯỚNG DẪN VIỆC CẤP THỊ THỰC CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI**

## **VÀO KHU KINH TẾ CỬA KHẨU HOẶC KHU KINH TẾ VEN BIỂN**

Đây là nội dung được ban hành kèm theo Nghị định 75/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Theo đó, đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh cấp chứng nhận tạm trú cho người nước ngoài nhập cảnh bằng hình thức đóng dấu vào hộ chiếu hoặc thị thực rời. Trường hợp, người nước ngoài nhập cảnh qua công kiểm soát tự động, đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh không cấp chứng nhận tạm trú.

Nghị định cũng hướng dẫn việc cấp thị thực cho người nước ngoài vào khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu kinh tế ven biển đến các địa điểm khác của Việt Nam sẽ thông qua cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam mời, bảo lãnh để làm thủ tục đề nghị cấp thị thực tại cơ quan quản lý xuất nhập cảnh theo quy định.

Trường hợp người nước ngoài vào Việt Nam theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên nhưng chưa có hiện diện thương mại hoặc đối tác tại Việt Nam sẽ truy cập Cổng thông tin điện tử về xuất nhập cảnh và thực hiện: Khai thông tin đề nghị cấp thị thực, tải ảnh, trang nhân thân hộ chiếu; Tải giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng; Nhận mã hồ sơ điện tử của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thông tin đề nghị cấp thị thực, cơ quan

quản lý xuất nhập cảnh chuyên cơ quan được Chính phủ giao chủ trì triển khai thực hiện điều ước quốc tế.

Trường hợp người nước ngoài thuộc đối tượng quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan chủ trì thì trực tiếp gửi văn bản đề nghị cấp thị thực tại cơ quan quản lý xuất nhập cảnh; trường hợp người nước ngoài thuộc đối tượng quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên nhưng không thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan chủ trì thì gửi văn bản trao đổi và chuyển đề nghị cấp thị thực cho bộ, cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đó; trường hợp người nước ngoài không thuộc đối tượng quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên thì trả lời cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để thông báo người nước ngoài biết. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị cấp thị thực của người nước ngoài, bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm trực tiếp gửi văn bản đề nghị cấp thị thực tại cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2020.

### **3. THU HỒI GIẤY THÔNG HÀNH ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ HOÃN XUẤT CẢNH**

Ngày 01/7/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 76/2020/NĐ-CP về việc quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành.

Theo đó, đối tượng được cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam – Campuchia là cán bộ, công chức, viên chức, công nhân đang làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Campuchia được cử sang tỉnh biên giới đối diện của Campuchia công tác.

Đối tượng được cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam – Lào gồm: Công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào; Công dân Việt Nam không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào nhưng làm việc ở các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào. Đối tượng được cấp giấy thông hành xuất, nhập cảnh vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc là công dân Việt Nam thường trú tại các xã, phường, thị trấn tiếp giáp đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc; cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan nhà nước có trụ sở đóng tại huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh của Việt Nam tiếp giáp đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc được cử sang vùng biên giới đối diện của Trung Quốc để công tác.

Hồ sơ đề nghị cấp giấy thông hành gồm: 01 tờ khai theo Mẫu M01 ban hành kèm theo Nghị định này đã điền đầy đủ thông tin; 02 ảnh chân dung, cỡ 4cm x 6cm; Giấy thông hành đã được cấp, nếu còn giá trị sử dụng; Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đối với trường hợp ủy quyền nộp hồ sơ. Khi nộp hồ sơ, người đề nghị phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ

Căn cước công dân còn giá trị sử dụng để đối chiếu. Trường hợp cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được ủy quyền nộp hồ sơ và nhận kết quả thì người được cử đi nộp hồ sơ xuất trình giấy giới thiệu, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân còn giá trị sử dụng của bản thân và của người ủy quyền để kiểm tra, đối chiếu.

Nghị định này còn quy định các trường hợp thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành như sau: Giấy thông hành còn thời hạn bị mất; Giấy thông hành đã cấp cho người thuộc trường hợp bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Giấy thông hành của người thuộc trường hợp chưa cấp giấy tờ xuất nhập cảnh do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2020.

#### **4. 04 NHÓM ĐỐI TƯỢNG XUẤT CẢNH QUA CÔNG KIỂM SOÁT TỰ ĐỘNG PHẢI THỰC HIỆN THỦ TỤC ĐĂNG KÝ**

Ngày 01/7/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 77/2020/NĐ-CP quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động. Theo đó, cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh là tập hợp các thông tin liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được

số hóa, lưu trữ, quản lý, khai thác bằng cơ sở hạ tầng thông tin.

Cụ thể, Đối với người nước ngoài, thông tin thu thập, cập nhật gồm: Họ, chữ đệm và tên trong hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; quốc tịch; ảnh chân dung; vân tay; số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, loại giấy tờ và nơi cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; quá trình nhập cảnh, xuất cảnh Việt Nam; nơi cư trú ở Việt Nam; các thông tin khác có liên quan.

Phạm vi cung cấp, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh gồm: cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan thi hành án hoặc các cơ quan quản lý nhà nước được đề nghị cung cấp thông tin về xuất nhập cảnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử, thực hiện các quyết định thi hành án, áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; cơ quan cấp giấy tờ xuất nhập cảnh, cơ quan có thẩm quyền cấp thị thực, đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh được khai thác thông tin liên quan đến việc cấp, thu hồi, hủy, khôi phục, kiểm soát hộ chiếu, giấy tờ xuất nhập cảnh và lịch sử xuất nhập cảnh trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để chủ động thực hiện công tác quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; công dân Việt Nam được đề nghị cung cấp hoặc xác nhận thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của bản thân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ yêu cầu bảo đảm quyền

và lợi ích hợp pháp của công dân; việc cung cấp, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh phải đúng mục đích, thẩm quyền và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng quy định 04 nhóm đối tượng có nhu cầu xuất cảnh, nhập cảnh qua cổng kiểm soát tự động phải thực hiện thủ tục đăng ký gồm: công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước không miễn thị thực nhập cảnh; công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu không gắn chip điện tử; công dân Việt Nam sử dụng giấy thông hành theo thỏa thuận giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới trên đất liền; người nước ngoài có thể thường trú, tạm trú do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020.

#### **5. CHẤP NHẬN CHUYỂN ĐỔI MỘT SỐ VÙNG SẢN XUẤT MÍA KHÔNG HIỆU QUẢ VÀ CƠ CẤU LẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG THUA LỖ, YẾU KÉM**

Ngày 14/7/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 28/CT-TTg về việc triển khai các giải pháp phát triển ngành mía đường Việt Nam trong tình hình mới.

Cụ thể, trong thời gian tới, quan điểm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với ngành mía đường là chủ động nâng cao năng lực cạnh tranh để hội nhập kinh tế quốc tế một cách bình đẳng với tinh thần độc lập, tự cường; chấp nhận chuyển đổi một số vùng sản xuất mía không hiệu quả và cơ cấu lại các nhà

máy đường thua lỗ, yếu kém theo quy luật kinh tế thị trường; hình thành vùng nguyên liệu mía gắn với nhà máy sản xuất đường đảm bảo hoạt động hiệu quả, đủ sức cạnh tranh và phát triển bền vững.

Ngành mía đường cần tận dụng triệt để các lợi thế để phát huy năng lực, như: các cơ quan quản lý nhà nước, hiệp hội, doanh nghiệp và bà con nông dân luôn quyết tâm giữ ổn định và phát triển mía đường; nhiều vùng có lợi thế đối với cây mía còn nhiều dư địa để tổ chức lại sản xuất, nâng cao hiệu quả trồng mía, giảm giá thành sản xuất đường; nhu cầu tiêu thụ đường trên thế giới dự báo vẫn còn tăng lên; sản xuất điện, phân bón, ethanol, thức ăn chăn nuôi từ các phụ phẩm mía đường còn nhiều tiềm năng phát triển. Bên cạnh đó, ngành mía đường cần nhìn nhận thẳng thắn, phân tích thấu đáo các thách thức, yêu cầu đang đặt ra để có các giải pháp phù hợp nhằm cơ cấu thực chất hoạt động sản xuất, kinh doanh; tập trung cải thiện năng suất, chất lượng mía nguyên liệu; nâng cao năng lực chế biến và khả năng cạnh tranh của các nhà máy sản xuất đường; phát triển ngành mía đường phù hợp với bối cảnh hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Để thực hiện các mục tiêu trên, Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn các nhiệm vụ sau: ưu tiên bố trí nguồn kinh phí hàng năm cho công tác nghiên cứu giống mía mới và hỗ trợ triển khai dự án giống mía ba cấp ở vùng sản xuất mía trọng điểm; nghiên cứu đề xuất bổ sung cây mía

vào nhóm cây trồng thuộc đối tượng hỗ trợ bảo hiểm khi xảy ra thiên tai gây ảnh hưởng đến người nông dân trồng mía;

Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng ưu tiên dành nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận tín dụng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh mía đường; xem xét thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn. Hiệp hội mía đường Việt Nam và các doanh

ngiệp mía đường chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước tại địa phương trong việc hỗ trợ liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp; tập trung đầu tư nâng cấp công nghệ tiên tiến trong sản xuất đường, sản phẩm cạnh đường và sau đường; xây dựng và triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc để giúp ngăn chặn hành vi buôn lậu đường.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 14/7/2020.

## **VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **6. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG HỒ SƠ MỜI THẦU, HỒ SƠ YÊU CẦU TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**

Ngày 10/7/2020, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 14/2020/TT-BYT về việc quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập. Thông tư này áp dụng đối với việc mua sắm trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập sử dụng một trong các nguồn kinh phí: nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị (bao gồm cả nguồn bổ sung trong năm); nguồn vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trong trường hợp thực hiện theo hình thức không hình thành dự án đầu tư; vốn tín dụng do nhà nước bảo lãnh, vốn khác do nhà nước quản lý; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)...

Theo đó, ngoài việc tuân thủ các quy định của Luật Đấu thầu 43/2013/QH13, Nghị định 63/2014/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn đấu thầu có liên quan, khi xây dựng hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đơn vị phải: thực hiện việc phân nhóm trang thiết bị y tế, trong đó một chủng loại trang thiết bị y tế có thể được phân thành 01 hoặc nhiều nhóm khác nhau phù hợp với yêu cầu chuyên môn, nhu cầu sử dụng và nguồn kinh phí; căn cứ vào yêu cầu chuyên môn, nhu cầu sử dụng để xây dựng yêu cầu kỹ thuật của trang thiết bị y tế; Yêu cầu nhà thầu cung cấp số phiếu tiếp nhận công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế, số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu phù hợp với trang thiết bị y tế dự thầu; không được đưa ra yêu cầu hoặc định hướng đối với việc nhà thầu tham dự thầu phải chào hàng hóa nhập khẩu khi hàng hóa trong nước đã sản xuất hoặc lắp ráp được đáp ứng yêu cầu chất lượng, số lượng, giá cả và phải tuân thủ quy

định về nội dung ưu đãi (tiêu chí, cách tính giá trị ưu đãi và các tài liệu chứng minh) theo quy định của pháp luật về đầu thầu...

Giá gói thầu được xây dựng trên cơ sở tổng mức đầu tư hoặc dự toán đối với dự án, giá gói thầu là tổng giá trị của gói thầu được tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả chi phí dự phòng, phí, lệ phí và thuế. Trường hợp gói thầu chia làm nhiều phần thì ngoài việc ghi tổng giá trị của gói thầu, mỗi phần đều phải ghi rõ danh mục, số lượng, đơn vị, đơn giá và tổng giá trị của phần đó theo quy định. Khi lập dự toán giá gói thầu, cơ sở y tế phải tham khảo giá trang thiết bị y tế trúng thầu trong vòng 12 tháng trước đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Bộ Y tế để làm cơ sở xây dựng đơn giá của từng trang thiết bị y tế,

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/9/2020.

#### **7. HỘ GIA ĐÌNH LẦN ĐẦU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐƯỢC MIỄN LỆ PHÍ MÔN BÀI TRONG NĂM ĐẦU THÀNH LẬP**

Đây là nội dung được bổ sung mới tại Thông tư 65/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 09/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính hướng dẫn về lệ phí môn bài.

Theo quy định bổ sung mới các trường hợp được miễn lệ phí môn bài gồm: Hợp tác xã, liên hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông

ngiệp; Quỹ tín dụng nhân dân và chi nhánh, văn phòng đại diện; cơ sở giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trường hợp tổ chức mới thành lập; hộ gia đình, cá nhân, nhóm cá nhân lần đầu ra hoạt động sản xuất, kinh doanh được miễn lệ phí môn bài trong năm đầu thành lập hoặc ra hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Chi nhánh, văn phòng đại diện... của doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập trong thời gian này cũng được miễn lệ phí môn bài. Trong thời gian miễn lệ phí môn bài, doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh thì chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ phí môn bài trong thời gian doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn lệ phí môn bài. Trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập (được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động) kể từ ngày 25/02/2020 (ngày Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) thì thời gian miễn lệ phí môn bài của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được tính từ ngày chi nhánh, văn phòng đại diện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh đến hết thời gian doanh



ng nghiệp nhỏ và vừa được miễn lệ phí môn bài.

Mức thu lệ phí môn bài đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ vẫn được giữ nguyên như hiện nay. Trường hợp có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm mức thu là 1.000.000 đồng/năm; doanh thu trên 300 đến 500 triệu đồng/năm: 500.000 đồng/năm; doanh thu trên 100 đến 300 triệu đồng/năm: 300.000 đồng/năm.

Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình đã giải thể, tạm ngừng sản xuất, kinh doanh sau đó ra kinh doanh trở lại không xác định được doanh thu của năm trước liền kề thì doanh thu làm cơ sở xác định mức thu lệ phí môn bài là doanh thu của năm tính thuế của cơ sở sản xuất, kinh doanh cùng quy mô, địa bàn, ngành nghề. Doanh thu để làm căn cứ xác định mức thu lệ phí môn bài

đối với cá nhân có hoạt động cho thuê tài sản là doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân của các hợp đồng cho thuê tài sản của năm tính thuế.

Trường hợp cá nhân phát sinh nhiều hợp đồng cho thuê tài sản tại một địa điểm thì doanh thu để làm căn cứ xác định mức thu lệ phí môn bài cho địa điểm đó là tổng doanh thu từ các hợp đồng cho thuê tài sản của năm tính thuế. Trường hợp cá nhân phát sinh cho thuê tài sản tại nhiều địa điểm thì doanh thu để làm căn cứ xác định mức thu lệ phí môn bài cho từng địa điểm là tổng doanh thu từ các hợp đồng cho thuê tài sản của các địa điểm của năm tính thuế, bao gồm cả trường hợp tại một địa điểm có phát sinh nhiều hợp đồng cho thuê tài sản.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/8/2020.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### **DỰ THẢO THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN THANH TOÁN CHI PHÍ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ THEO GIÁ DỊCH VỤ**

Bộ Y tế vừa xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo giá dịch vụ. Dự thảo gồm 5 Chương, 20 Điều hướng dẫn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo giá dịch vụ theo quy định của Điều 24 của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp

thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế (sau đây viết tắt là Nghị định số 146/2018/NĐ-CP); áp dụng với các đối tượng: Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; y tế các Bộ, ngành; cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế trên phạm vi toàn quốc; tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Theo đó, thanh toán theo giá dịch vụ là phương thức thanh toán chi phí KCB trên cơ sở giá dịch vụ KCB do cấp có thẩm quyền quy định và chi phí về thuốc, hóa chất, vật tư y tế, máu, chế phẩm máu chưa được

tính vào giá dịch vụ được sử dụng cho người bệnh tại cơ sở KCB. Thanh toán theo giá dịch vụ KCB được áp dụng để thanh toán chi phí KCB bảo hiểm y tế, trừ chi phí của các dịch vụ y tế đã được thanh toán theo phương thức khác. Nguyên tắc thanh toán theo giá dịch vụ như sau: Giá dịch vụ KCB bảo hiểm y tế áp dụng thống nhất đối với các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc; chi phí thuốc, hóa chất, vật tư y tế chưa tính vào giá dịch vụ KCB thì thanh toán theo giá mua theo quy định của

pháp luật về đấu thầu; chi phí máu và chế phẩm máu thanh toán theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế. Việc tạm ứng, thanh toán, quyết toán chi phí KCB bảo hiểm y tế đối với các cơ sở KCB bảo hiểm y tế được thực hiện hằng quý theo đúng quy định về tạm ứng, thanh toán, quyết toán chi phí KCB bảo hiểm y tế quy định tại khoản 1, các điểm a, b và c khoản 2 Điều 32 của Luật bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Viên chức được tuyển dụng từ ngày 01/7/2020 được áp dụng loại hợp đồng làm việc nào?

**Trả lời:** Theo khoản 2, Điều 2, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức có quy định người được tuyển dụng làm viên chức kể từ ngày 01/7/2020 được áp dụng hợp đồng làm việc xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng trong khoảng thời gian từ đủ 12 tháng đến 60 tháng.

**2. Hỏi:** Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn được áp dụng đối với những trường hợp nào.

**Trả lời:** Theo khoản 2, Điều 2, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức có quy định hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng. Hợp đồng làm

việc không xác định thời hạn áp dụng đối với các trường hợp sau: viên chức được tuyển dụng trước ngày 01/7/2020; viên chức được tiếp nhận, bổ nhiệm vào vị trí việc làm được pháp luật quy định là công chức thì quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm đồng thời là quyết định tuyển dụng; người được tuyển dụng làm viên chức làm việc tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

**3. Hỏi:** Cán bộ, công chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong thời gian công tác bị xử lý như thế nào?

**Trả lời:** Theo Khoản 18, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức sửa đổi Khoản 5, Điều 84 của Luật cán bộ, công chức có quy định việc xử lý đối với hành vi vi phạm trong thời gian công tác của cán bộ, công chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu được quy định như sau:

- Mọi hành vi vi phạm trong thời gian công tác của cán bộ, công chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng, người có hành vi vi phạm có thể bị xử lý hình sự, hành chính hoặc xử lý kỷ luật;

- Cán bộ, công chức sau khi nghỉ việc hoặc nghỉ hưu mới phát hiện có hành vi vi phạm trong thời gian công tác tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải chịu một trong những hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo, xóa tư cách chức vụ đã đảm nhiệm gắn với hệ quả pháp lý tương ứng với hình thức xử lý kỷ luật. Việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong thời gian công tác trước ngày 01/7/2020 được thực hiện theo quy định của Luật này.

**4. Hỏi:** Viên chức bị kỷ luật thì xử lý như thế nào?

**Trả lời:** Theo Khoản 8, Điều 2, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 56 Luật Viên chức có quy định viên chức bị kỷ luật thì bị xử lý như sau: Trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực; trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức cách chức thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực. Viên chức đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử thì không được bổ nhiệm, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng hoặc thôi việc./.